

Số: 11-BB/TEDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2023

BIÊN BẢN

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP

Hôm nay, vào hồi 9h00 ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP (sau đây viết tắt là TEDI), số 278 phố Tôn Đức Thắng – phường Hàng Bột - quận Đống Đa - TP Hà Nội, đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của TEDI (sau đây viết tắt là Đại hội).

I. Thông tin về doanh nghiệp:

1. Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP;
2. Tên tiếng Anh: Transport Engineering Design Incorporated;
3. Tên viết tắt: TEDI;
4. Mã số doanh nghiệp: 0100107839. Ngày cấp: 03/06/2014;
Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội;
5. Mã chứng khoán: TED;
6. Trụ sở chính: 278 Tôn Đức Thắng - Hàng Bột - Đống Đa - Hà Nội.

II. Thành phần mời họp.

1. Cổ đông của TEDI: 212 cổ đông, đại diện cho 12.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết;
2. Đại diện HĐQT TEDI, OCG, R1F, TVP;
3. Ban kiểm soát TEDI;
4. Đại diện Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

III. Nội dung và diễn biến Đại hội.

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Đỗ Minh Dũng, thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu Đoàn Chủ tọa và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

a) Đại biểu:

- Ông Eiji YONEZAWA - Chủ tịch OCG;
- Ông Hitoshi YAHAGI - Chủ tịch HĐQT TEDI, Trưởng đại diện OCG tại Việt Nam;
- Ông Phạm Hữu Sơn – Phó Chủ tịch HĐQT TEDI, Tổng giám đốc, Bí thư ĐU TEDI;
- Bà Đỗ Thị Phương Lan – Thành viên HĐQT TEDI, TGD Quỹ đầu tư Đỏ (R1F);
- Ông Nguyễn Phạm Hùng, Trưởng phòng kiểm toán dịch vụ đầu tư nước ngoài Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

b) Đoàn chủ tọa Đại hội gồm 3 người:

- Ông Hitoshi YAHAGI - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội;
- Ông Phạm Hữu Sơn - Phó Chủ tịch HĐQT, TGD - Thành viên
- Bà Đỗ Thị Phương Lan - Thành viên HĐQT - Thành viên

c) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 3 người:

- Ông Ngô Nam Hà – Thành viên BKS, Phó phòng QLKD - Trưởng ban
- Bà Doãn Thanh Hà - Chuyên viên P. TCKT - Thành viên

- Bà Nguyễn Thị Minh Hằng - Chuyên viên P. TCCB-LĐ - Thành viên

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Ngô Nam Hà – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi khai mạc Đại hội:

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty: 212 cổ đông, trong đó có 04 cổ đông tổ chức, 208 cổ đông cá nhân. Tổng số cổ phần là: 12.500.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 212 cổ đông, đại diện cho 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 104 cổ đông (43 cổ đông tham dự trực tiếp và 61 cổ đông ủy quyền dự họp), đại diện cho quyền sở hữu: 11.558.300 cổ phần, bằng 92,47% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của TEDI.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH13 và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của TEDI, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của TEDI là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

(Có Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo)

3. Khai mạc Đại hội

Ông Hitoshi YAHAGI – Chủ tịch HĐQT TEDI khai mạc Đại hội.

4. Thông qua các nội dung Đại hội:

Bà Đỗ Thị Phương Lan, thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội thông qua các nội dung sau:

(1) Chủ tọa Đại hội chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm 2 người:

- Ông Nguyễn Công Tâm – Trưởng phòng TCCB-LĐ- Trưởng ban thư ký
- Bà Trần Thị Thu Hương - Tổ viên thường trực TGV HĐQT - Thành viên

(2) Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình làm việc bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết gồm các nội dung sau:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT;
- Tờ trình của HĐQT về các nội dung biểu quyết tại Đại hội gồm: (1) Báo cáo tài chính năm 2022; (2) Phân phối LNST năm 2022; (3) Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022; (4) Kế hoạch SXKD năm 2023; (5) Kế hoạch phân phối LNST năm 2023; (6) Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023; (7) Điều chỉnh một số ngành nghề kinh doanh;

- Báo cáo hoạt động của BKS;

- Tờ trình của BKS về danh sách các công ty thực hiện kiểm toán BCTC năm 2023;

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 11.558.300 cổ phần / tổng số 11.558.300 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 0 cổ phần / tổng số 11.558.300 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 0 cổ phần / tổng số 11.558.300 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

(3) Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 11.558.300 cổ phần / tổng số 11.558.300 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 0 cổ phần / tổng số 11.558.300 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 0 cổ phần / tổng số 11.558.300 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

(4) Đoàn Chủ tọa đã giới thiệu và Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết Ban kiểm phiếu gồm 05 người, cụ thể:

- Ông Võ Hoàng Hà - Phó phòng TCCB-LĐ - Trưởng ban;
- Ông Ngô Nam Hà – TV BKS, PP QLKD - Thành viên;
- Ông Trần Huy Tuấn - Phó GD TT TVQT - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Minh Hương – CV TCCB-LĐ - Thành viên;
- Bà Doãn Thanh Hà – CV TCKT - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 11.558.300 cổ phần / tổng số 11.558.300 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 0 cổ phần / tổng số 11.558.300 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 0 cổ phần / tổng số 11.558.300 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

5. Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị:

Đại hội đã nghe Ông Phạm Hữu Sơn- Phó chủ tịch HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa Đại hội trình bày Báo cáo số 935 BC/TEDI-HĐQT ngày 04/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về kết quả hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành năm 2022, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023 và Tờ trình số 936 TTr./TEDI-HĐQT ngày 04/4/2023 của HĐQT về các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, cụ thể như sau:

(1) Báo cáo của Hội đồng quản trị:

- Báo cáo số 935 BC/TEDI-HĐQT ngày 04/04/2023 đã trình Đại hội.

(2) Báo cáo tài chính năm 2022:

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP (TEDI) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, trong đó một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng tài sản	464.017.995.316	619.605.911.376	1.003.248.584.997	1.334.646.734.055
	- Tài sản NH	353.053.366.807	501.523.091.611	923.440.903.329	1.246.417.441.428
	- Tài sản DH	110.964.628.509	118.082.819.765	79.807.681.668	88.229.292.627
2	Tổng doanh thu:	407.006.322.481	594.041.368.733	953.442.589.473	1.468.794.336.745
	- SXKD chính	396.016.873.206	581.197.935.058	946.845.963.007	1.461.563.647.735
	- Tài chính	10.741.222.309	12.817.595.759	6.094.056.007	6.211.928.156
	- Thu nhập khác	248.226.966	25.837.916	502.570.459	1.018.760.854
3	LN trước thuế	39.457.857.149	50.538.616.795	74.483.564.346	114.265.242.003
4	LN sau thuế:	33.140.652.259	42.519.433.636	60.111.276.896	90.611.304.924
	- CĐ Công ty mẹ	33.140.652.259	42.519.433.636	44.189.070.788	63.054.551.054
	- CĐ ko kiểm soát	-	-	15.922.206.108	27.556.753.870
5	Lãi cơ bản/CP	x	x	2.762	5.027
6	Đầu tư TSCĐ	6.256.299.673	8.218.542.455	10.564.063.035	15.888.869.300

(3) Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022:

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng năm 2022, phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
I.	Vốn điều lệ	125.000.000.000		
II.	Số cổ phần	12.500.000	100%	
	Số cổ phần đang lưu hành	12.500.000	100%	
III.	Tổng lợi nhuận trước thuế	50.538.616.795		
IV.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.016.317.413		
V.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	2.865.746		
VI.	Lợi nhuận sau thuế	42.519.433.636	100%	
1	Cổ tức (2.300đ/CP x 12.500.000CP)	28.750.000.000	67,6%	
2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH	1.488.000.000	3,5%	
	<i>Trong đó :</i>			
	- Thưởng HĐQT, BKS (50%)	744.000.000	1,75%	
	- Thưởng Ban điều hành (50%)	744.000.000	1,75%	
3	Quỹ thưởng Doanh số bán hàng	1.488.000.000	3,5%	
4	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	6.541.433.636	15,4%	
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.252.000.000	10%	

(4) Quyết toán tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT- BKS theo kết quả SXKD năm 2022 là 900,96 triệu đồng, bằng dự toán được ĐHCĐ phê duyệt năm 2022, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được duyệt	Quyết toán năm 2022	Số đã trả năm 2022	Số còn phải trả
I.	Hội đồng quản trị					
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch	158.040.000	158.040.000	158.040.000	-
2	Phạm Hữu Sơn	Phó CT	142.200.000	142.200.000	142.200.000	-
3	Đỗ Minh Dũng	Thành viên	126.480.000	126.480.000	126.480.000	-
4	Đào Ngọc Vinh	Thành viên	126.480.000	126.480.000	126.480.000	-
5	Phùng Tiến Trung	Thành viên	42.160.000	42.160.000	42.160.000	-
6	Đỗ Thị Phương Lan	Thành viên	84.320.000	84.320.000	84.320.000	-
II.	Ban Kiểm soát					-
1	Phạm T. Hồng Nhung	Trưởng Ban	31.600.000	31.600.000	31.600.000	-
2	Mạch Thanh Toàn	Trưởng Ban	63.200.000	63.200.000	63.200.000	-
3	Ngô Nam Hà	Thành viên	63.240.000	63.240.000	63.240.000	-
4	Võ Hoàng Anh	Thành viên	63.240.000	63.240.000	63.240.000	-
III	Tổng cộng		900.960.000	900.960.000	900.960.000	-

(5) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Trong đó Công ty mẹ		
		TH 2022	KH 2023	Tỷ lệ %	TH 2022	KH 2023	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	1.334.647	1.200.000	89,9	619.606	600.000	96,8
2	Tổng doanh thu	1.468.794	1.200.000	81,7	594.041	525.000	88,4
3	Lợi nhuận trước thuế	114.265	87.427	76,5	50.539	44.000	87,1
4	Lợi nhuận sau thuế:	90.611	69.738	77,0	42.519	37.300	87,7
	T/ đó: - CĐ C.ty mẹ	63.055	48.549	77,0	42.519	37.300	87,7
	- CĐ không kiểm soát	27.557	21.189	76,9	-	-	-
5	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	5.027	4.250	84,5	x	x	x
6	Đầu tư tài sản cố định	15.889	25.577	161,0	8.219	16.077	195,6

(6) Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:

(Theo kết quả SXKD của Công ty mẹ)

Cổ tức	2.000 đồng/cổ phiếu và không thấp hơn 60% LNST
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	DN Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban TGD, KTT.
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST khi Tổng công ty được xếp doanh nghiệp loại A và doanh thu vượt 4 lần vốn chủ sở hữu.
LNST chưa phân phối	Không thấp hơn 10% LNST.
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Còn lại sau khi phân chia các quỹ nêu trên

(7) Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng người làm việc	Mức thù lao tháng	Thù lao KH năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	15.220.000	183.000.000
2	PCT HĐQT	1	0,9	12	13.700.000	164.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	12.180.000	438.000.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	9.130.000	110.000.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	6.090.000	146.000.000
	Cộng	8		96		1.041.000.000

Thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty mẹ.

6. Báo cáo và Tờ trình của Ban kiểm soát:

Đại hội đã nghe Ông Mạch Thanh Toàn – Trưởng Ban kiểm soát trình bày:

- 1) Báo cáo hàng năm của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022, kết quả giám sát tài chính, hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban TGD năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát;

2) Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và đề nghị ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán sau:

- (1) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- (2) Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- (3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

7. Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ

Đại hội đã tiến hành thảo luận về Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị; Báo cáo và Tờ trình của Ban Kiểm soát.

Ý kiến tham gia:

1) Cổ đông Kim Diệu Quân.

Sau khi cổ phiếu TEDI lên sàn, thị trường Chứng khoán Việt Nam rơi vào khủng hoảng với rất nhiều vấn đề phát sinh, đặc biệt là việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp. TEDI có bị ảnh hưởng gì trước những biến động này. Giá trị sổ sách cổ phiếu TEDI hiện nay là bao nhiêu?

2) Cổ đông Đoàn Văn Thắng.

Kế hoạch đầu tư chiều sâu, mua sắm TSCĐ năm 2023 của TEDI là 25,6 tỷ đồng, đề nghị HĐQT làm rõ hơn về kế hoạch này.

3) Cổ đông Vũ Thành Trung.

Với tư cách vừa là cổ đông vừa là người lao động, tôi rất phấn khởi khi các Quý khen thưởng phúc lợi của Công ty mẹ dự kiến được trích khoảng 6,5 tỷ đồng, gấp 1,9 lần năm 2021 (3,48 tỷ đồng). Ban điều hành có kế hoạch sử dụng, chi quỹ như thế nào?

Ý kiến giải trình:

Ông Phạm Hữu Sơn – Phó chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc TEDI:

1) Câu hỏi 1:

TEDI là doanh nghiệp tư vấn với số vốn điều lệ là 125 tỷ đồng. Giá khởi điểm giao dịch cổ phiếu TEDI là 30.000đ/CP. Kể từ tháng 5/2022 đến nay, giá bình quân giao dịch cổ phiếu của TEDI trên sàn khoảng 35.000đ/cổ phiếu, cao nhất là 55.500 đồng/cổ phiếu và thấp nhất là 23.800 cổ phiếu. Hiện nay, giá cổ phiếu là 37.000 đồng/cổ phiếu.

Điều này cho thấy biến động của thị trường chứng khoán không ảnh hưởng lớn đến cổ phiếu TEDI. Một mặt là do giá trị cổ phiếu TEDI được định giá sát với giá trị thực tế doanh nghiệp, mặt khác cổ đông nắm giữ cổ phiếu TEDI không có nhu cầu bán, cung lớn hơn cầu.

Hiện nay TEDI chưa có kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp nên những vấn đề phát sinh vừa qua không ảnh hưởng đến TEDI. TEDI tiếp tục tập trung phát triển ngành nghề truyền thống, mở rộng ngành nghề kinh doanh một cách hợp lý. Vốn của doanh nghiệp được bảo toàn chế độ chính sách cho NLĐ luôn được đảm bảo; Các nghĩa vụ Ngân sách Nhà nước như Thuế, Bảo hiểm luôn tuân thủ; Nguồn lực luôn ổn định; Đầu tư XDCB và thiết bị máy móc ngày càng tăng, Doanh nghiệp luôn ổn định và phát triển.

Giá trị sổ sách cổ phiếu TEDI hiện nay là 25.650 đồng/cổ phần, cụ thể:

- + Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán độc lập, tại thời điểm 31/12/2022, vốn chủ sở hữu của TEDI là ~320,6 tỷ đồng, Vốn điều lệ của TEDI là 125 tỷ đồng, tương ứng 12.500.000 cổ phần.
- + Vì vậy, giá trị sổ sách cổ phiếu TEDI được xác định bằng 320,6 tỷ đồng/12.500.000 cổ phần = 25.650 đồng/cổ phần.

2) Câu hỏi 2:

Một trong những mục tiêu chiến lược của TEDI là đầu tư mua sắm tài sản cố định hàng năm không thấp hơn 2% doanh thu nhằm đảm bảo đầu tư chiều sâu, tăng giá trị tài sản doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao đối với sự phát triển khoa học công nghệ sâu rộng của cuộc cách mạng công nghệ số 4.0.

Kế hoạch đầu tư TSCĐ năm 2023 là 25,6 tỷ đồng, bằng 2,13% tổng doanh thu, một mặt đáp ứng mục tiêu đề ra, mặt khác năm 2023 có sự đòi hỏi cấp thiết của việc tăng cường đầu tư phần mềm, máy móc thiết bị kịp thời áp dụng hệ thống quản lý chất lượng công trình BIM.

Theo Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 17/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ, việc áp dụng BIM trở thành bắt buộc đối với các công trình cấp I trở lên kể từ năm 2023 và các công trình cấp II trở lên kể từ năm 2025.

Mặc dù TEDI đã đi trước đón đầu, xây dựng Chiến lược áp dụng BIM từ năm 2017 và trong 5 năm qua đã áp dụng từng phần vào các dự án lớn. Tuy nhiên, việc áp dụng hoàn chỉnh BIM đối với công trình cấp I đòi hỏi rất nhiều vấn đề liên quan, từ quy trình khảo sát thiết kế đến đội ngũ kỹ sư và đặc biệt là phần mềm, máy tính, thiết bị khảo sát, v.v... phải được đầu tư đồng bộ, theo một lộ trình chi tiết đảm bảo tính nhất quán trong toàn Tổng công ty.

Vì vậy, trong tổng số 25,6 tỷ kế hoạch đầu tư TSCĐ năm 2023, trên 70% là để đầu tư máy móc thiết bị khảo sát, phần mềm máy tính, máy tính chuyên dùng, máy chủ, v.v... để thiết lập hệ thống quản lý công trình BIM đồng bộ của TEDI.

Khoảng 30% sẽ tiếp tục đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa các phòng làm việc, nâng cao điều kiện làm việc cho Người lao động. Ngoài ra, do TECCO2 không tiếp tục thuê các phòng làm việc tại Nhà D. Tổng công ty sẽ sửa chữa và đầu tư thàng máy để cho thuê toàn bộ tòa nhà, tăng hiệu quả sử dụng tài sản trên đất.

3) Câu hỏi 3:

Năm 2022 là một năm mà toàn thể cán bộ, Người lao động TEDI đã vận dụng hết 200% công sức để hoàn thành được khối lượng công việc hết sức to lớn, đáp ứng được nhiệm vụ Chính trị của Đảng, Nhà nước, Quốc hội đối với nhiều dự án trọng điểm quốc gia, đặc biệt là dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2021-2025.

Đánh giá cao những nỗ lực và đóng góp của Người lao động vào kết quả SXKD năm 2022, đồng thời động viên khuyến khích Người lao động tiếp tục cống hiến cho sự phát triển của doanh nghiệp, HĐQT đã quyết định tăng tỷ lệ trích các quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2022 từ 10%LNST lên 15,4% gấp 2 năm 2021, gấp 3 lần năm 2020 (năm 2020 là 2,3 tỷ đồng, năm 2021 là 3,48 tỷ đồng)

Đối với quỹ khen thưởng phúc lợi của Người lao động, hàng năm Tổng công ty chi theo các nội dung đã được thống nhất trong Thỏa ước Lao động tập thể và tuân thủ Quy chế Thi đua khen thưởng.

Riêng năm 2023, Tổng công ty sẽ chi Quỹ KTPL một số nội dung mang tính khác biệt để ghi nhận thành tích đóng góp của NLĐ đối với kết quả SXKD năm 2022, cụ thể:

- + Quỹ khen thưởng dự kiến trích 40% Quỹ KTPL sẽ được chú trọng hơn nữa mức chi thưởng cho cá nhân NLĐ, đơn vị có thành tích cao. Nâng mức thưởng các Dự án hoàn thành năm 2022 đảm bảo tiến độ và chất lượng
- + Quỹ phúc lợi dự kiến trích 60% Quỹ KTPL sẽ được sử dụng theo thông lệ hàng năm như nghỉ mát, thăm quan du lịch. Riêng năm 2023 sẽ tăng mức chi tiền cho NLĐ chủ động tổ chức đi nghỉ hoặc tham quan du lịch các nước trong khu vực, v.v... Ngoài ra có thể chia phúc lợi cho toàn thể NLĐ theo thời gian làm việc năm 2022 để hỗ trợ một phần cho Người lao động.

Kết thúc phân thảo luận đóng góp ý kiến, Đại hội đã tiến hành bỏ Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung HĐQT và BKS trình Đại hội đồng cổ đông và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông bảo cáo diễn biến cổ đông tham dự cuộc họp trước thời điểm bỏ phiếu như sau: Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 119 cổ đông (55 cổ đông có mặt và 64 cổ đông ủy quyền dự họp), đại diện cho quyền sở hữu 11.787.200 cổ phần, bằng 94,3% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

8. Công bố kết quả kiểm phiếu

Ông Võ Hoàng Hà, Phó trưởng phòng TCCB-LĐ – Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 55 tờ phiếu, đại diện cho 11.787.200 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội và 94,3% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 55 tờ phiếu, đại diện cho 11.787.200 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Số phiếu hợp lệ: 55 tờ phiếu, đại diện cho 11.787.200 cổ phần, bằng 100% số phiếu thu về.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 tờ phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, bằng 0% số phiếu thu về.
- Kết quả kiểm phiếu:

TT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến		Không hợp lệ		Kết quả
		Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	
1	Báo cáo hàng năm của HĐQT	11.787.200	100,00	0	0	0	0	0	0	Thông qua
2	Báo cáo hàng năm của BKS	11.787.200	100,00	0	0	0	0	0	0	Thông qua
3	BCTC năm 2022 đã kiểm toán	11.767.300	99,83	0	0	19.900	0,17	0	0	Thông qua
4	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022	11.766.200	99,82	0	0	21.000	0,18	0	0	Thông qua
5	Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2022	11.767.300	99,83	0	0	19.900	0,17	0	0	Thông qua
6	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	11.766.200	99,82	0	0	21.000	0,18	0	0	Thông qua
7	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023	11.707.900	99,33	0	0	79.300	0,67	0	0	Thông qua
8	Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023	11.709.000	99,34	0	0	78.200	0,66	0	0	Thông qua
9	Danh sách đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023	11.728.900	99,51	0	0	58.300	0,49	0	0	Thông qua

(Có Biên bản Kiểm phiếu kèm theo)

Theo quy định Điểm a, Khoản 2 - Điều 27 - Điều lệ TEDI, các nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua khi có trên 50% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ tán thành, các nội dung trên đã được ĐHĐCĐ thông qua.

9. Thông qua Biên bản, Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Ông Nguyễn Công Tâm – Trưởng ban Thư ký đã trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Bà Đỗ Thị Phương Lan, thay mặt Đoàn chủ tọa Đại hội thực hiện lấy biểu quyết Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 11.787.200 cổ phần / tổng số 11.787.200 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 0 cổ phần / tổng số 11.787.200 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cụ thể 0 cổ phần / tổng số 11.787.200 cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp).

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 11h40 ngày 05/05/2023.

Biên bản gồm chín (09) trang, được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2023

ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Thành viên



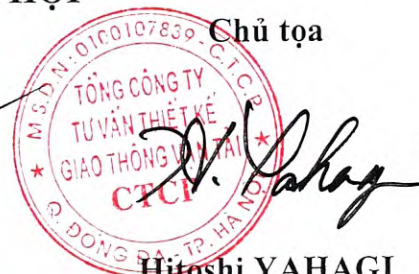
Đỗ Thị Phương Lan
Thành viên HĐQT

Thành viên



Phạm Hữu Sơn
Phó Chủ tịch HĐQT

Chủ tọa



Hitoshi YAHAGI
Chủ tịch HĐQT

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Thành viên



Trần Thị Thu Hương
Thành viên Tổ giúp việc HĐQT

Trưởng ban



Nguyễn Công Tâm
Tổ trưởng Tổ giúp việc HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP**

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, số 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định số 54/QĐ-TEDI ngày 9/3/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

- | | |
|-----------------------------|------------|
| 1. Ông Ngô Nam Hà | Trưởng ban |
| 2. Bà Doãn Thanh Hà | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Minh Hương | Thành viên |

Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách các cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với kết quả cụ thể như sau:

- | | | |
|-------------------------------------|-----|---------|
| - Tổng số cổ đông của Tổng Công ty: | 212 | Cổ đông |
| - Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: | 104 | Cổ đông |

Trong đó :

- | | | |
|---|----|---------|
| + Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp | 43 | Cổ đông |
| + Tổng số cổ đông tham dự qua ủy quyền: | 61 | Cổ đông |

Đại diện cho quyền sở hữu 11.558.300 cổ phần bằng 92,47% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin tuyên bố cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 05/5/2023 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

(Có danh sách cổ đông tham dự kèm theo)

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN

THÀNH VIÊN

THÀNH VIÊN

Ngô Nam Hà

Nguyễn Thị Minh Hương

Doãn Thanh Hà

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP**

Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, số 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định số 54/QĐ-TEDI ngày 9/3/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

- | | |
|-----------------------------|------------|
| 1. Ông Ngô Nam Hà | Trưởng ban |
| 2. Bà Doãn Thanh Hà | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Minh Hương | Thành viên |

Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách các cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với kết quả cụ thể như sau:

- | | | |
|---|-----|---------|
| - Tổng số cổ đông của Tổng Công ty: | 212 | Cổ đông |
| - Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: | 119 | Cổ đông |
| Trong đó : | | |
| + Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp | 55 | Cổ đông |
| + Tổng số cổ đông tham dự qua ủy quyền: | 64 | Cổ đông |

Đại diện cho quyền sở hữu 11.787.200 cổ phần bằng 94,3% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin tuyên bố cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 05/5/2023 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

(Có danh sách cổ đông tham dự kèm theo)

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN



Ngô Nam Hà

THÀNH VIÊN



Nguyễn Thị Minh Hương

THÀNH VIÊN



Doãn Thanh Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ kết quả bầu Ban Kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP.

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

- | | |
|-----------------------------|-------------|
| 1. Ông Võ Hoàng Hà | Trưởng ban; |
| 2. Ông Ngô Nam Hà | Thành viên; |
| 3. Ông Trần Huy Tuấn | Thành viên; |
| 4. Bà Doãn Thanh Hà | Thành viên; |
| 5. Bà Nguyễn Thị Minh Hương | Thành viên. |

Căn cứ các báo cáo và tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Quy chế làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua;

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Nội dung 3: Thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán độc lập

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.767.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,83% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 19.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,17% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán độc lập

Nội dung 4: Thông qua Phương án PPLNST năm 2022

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.766.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,82% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 21.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,18% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Phương án PPLNST năm 2022

Nội dung 5: Thông qua Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.767.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,83% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 19.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,17% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022

Nội dung 6: Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2023

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.766.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,82% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 21.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,18% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Kế hoạch SXKD năm 2023

Nội dung 7: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.707.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,33% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 79.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,67% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

Nội dung 8: Thông qua Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.709.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,34% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 78.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,66% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023

Nội dung 9: Thông qua Danh sách công ty kiểm toán BCTC năm 2023

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ 11.787.200 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết đồng ý 11.728.900 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 58.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,49% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết Luận: Đại hội đồng ý thông qua Danh sách công ty kiểm toán BCTC năm 2023

Biên bản kiểm phiếu gồm 05 trang, được lập xong vào hồi 11 giờ 40 phút, ngày 05 tháng 5 năm 2023 và đã được thông qua công khai trước Đại hội.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**



Võ Hoàng Hà

NGHỊ QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2023 tổ chức ngày 05/5/2023;

Căn cứ các báo cáo hằng năm và tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP ngày 05/5/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP (TEDI) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng tài sản	464.017.995.316	619.605.911.376	1.003.248.584.997	1.334.646.734.055
	- Tài sản NH	353.053.366.807	501.523.091.611	923.440.903.329	1.246.417.441.428
	- Tài sản DH	110.964.628.509	118.082.819.765	79.807.681.668	88.229.292.627
2	Tổng doanh thu:	407.006.322.481	594.041.368.733	953.442.589.473	1.468.794.336.745
	- SXKD chính	396.016.873.206	581.197.935.058	946.845.963.007	1.461.563.647.735
	- Tài chính	10.741.222.309	12.817.595.759	6.094.056.007	6.211.928.156
	- Thu nhập khác	248.226.966	25.837.916	502.570.459	1.018.760.854
3	LN trước thuế	39.457.857.149	50.538.616.795	74.483.564.346	114.265.242.003
4	LN sau thuế:	33.140.652.259	42.519.433.636	60.111.276.896	90.611.304.924
	- CĐ Công ty mẹ	33.140.652.259	42.519.433.636	44.189.070.788	63.054.551.054
	- CĐ ko kiểm soát	-	-	15.922.206.108	27.556.753.870
5	Lãi cơ bản/CP	x	x	2.762	5.027
6	Đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ	6.256.299.673	8.218.542.455	10.564.063.035	15.888.869.300

4. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty mẹ:

- Cổ tức (2.300 đ/CP; 67,6% LNST):	28.750.000.000 đồng
- Quỹ thưởng NQLDN (3,5 % LNST):	1.488.000.000 đồng
<i>Trong đó:</i>	
+ Thưởng HĐQT, BKS (50%)	744.000.000 đồng
+ Thưởng Ban điều hành (50%):	744.000.000 đồng
- Quỹ thưởng doanh số bán hàng (3,5% LNST):	1.488.000.000 đồng
- Quỹ Khen thưởng phúc lợi (15,4% LNST):	6.541.433.636 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (10% LNST)	4.252.000.000 đồng

Cộng:

42.519.433.636 đồng

5. Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022: 900.600.000đ, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được duyệt	Quyết toán năm 2022	Số đã trả năm 2022	Số còn phải trả
I.	Hội đồng quản trị					
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch	158.040.000	158.040.000	158.040.000	-
2	Phạm Hữu Sơn	Phó CT	142.200.000	142.200.000	142.200.000	-
3	Đỗ Minh Dũng	Thành viên	126.480.000	126.480.000	126.480.000	-
4	Đào Ngọc Vinh	Thành viên	126.480.000	126.480.000	126.480.000	-
5	Phùng Tiến Trung	Thành viên	42.160.000	42.160.000	42.160.000	-
6	Đỗ Thị Phương Lan	Thành viên	84.320.000	84.320.000	84.320.000	-
II.	Ban Kiểm soát					
1	Phạm T. Hồng Nhung	Trưởng Ban	31.600.000	31.600.000	31.600.000	-
2	Mạch Thanh Toàn	Trưởng Ban	63.200.000	63.200.000	63.200.000	-
3	Ngô Nam Hà	Thành viên	63.240.000	63.240.000	63.240.000	-
4	Võ Hoàng Anh	Thành viên	63.240.000	63.240.000	63.240.000	-
III	Tổng cộng		900.960.000	900.960.000	900.960.000	-

6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Trong đó Công ty mẹ		
		TH 2022	KH 2023	Tỷ lệ %	TH 2022	KH 2023	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	1.334.647	1.200.000	89,9	619.606	600.000	96,8
2	Tổng doanh thu	1.468.794	1.200.000	81,7	594.041	525.000	88,4
3	Lợi nhuận trước thuế	114.265	87.427	76,5	50.539	44.000	87,1
4	Lợi nhuận sau thuế:	90.611	69.738	77,0	42.519	37.300	87,7
	<i>T/ đó: - CĐ C.ty mẹ</i>	<i>63.055</i>	<i>48.549</i>	<i>77,0</i>	<i>42.519</i>	<i>37.300</i>	<i>87,7</i>
	<i>- CĐ không kiểm soát</i>	<i>27.557</i>	<i>21.189</i>	<i>76,9</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
5	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	5.027	4.250	84,5	x	x	x
6	Đầu tư tài sản cố định	15.889	25.577	161,0	8.219	16.077	195,6

7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2023:

(Theo kết quả SXKD của Công ty mẹ)

Cổ tức	2.000 đồng/cổ phiếu và không thấp hơn 60% LNST
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	DN Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban TGD, KTT.
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST khi Tổng công ty được xếp doanh nghiệp loại A và doanh thu vượt 4 lần vốn chủ sở hữu
LNST chưa phân phối	Không thấp hơn 10% LNST
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Còn lại sau khi phân chia các quỹ nêu trên

8. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng người làm việc	Mức thù lao tháng	Thù lao KH năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	15.220.000	183.000.000
2	PCT HĐQT	1	0,9	12	13.700.000	164.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	12.180.000	438.000.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	9.130.000	110.000.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	6.090.000	146.000.000
	Cộng	8		96		1.041.000.000

Thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty mẹ.

9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một trong 03 công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

- 1) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- 2) Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- 3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Điều 2. Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng Công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, các cá nhân và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết gồm bốn (04) trang được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS TCT;
- ĐU- CĐ CTCP (ph/h);
- Ban điều hành TCT (th/h);
- HĐQT Công ty con (ph/h);
- NDDPV, KSV tại công ty con (th/h);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Hitoshi YAHAGI